

Số: 09/2017/QĐST-DS

Ba Vì, ngày 29 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm án phí và lệ phí Tòa án của UBTVQH 14. Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1983.

TQ: Thôn TB, xã TB, huyện BV, thành phố Hà Nội

- **Bị đơn:** Bà **Man Thị Th**, sinh năm 1967.

TQ: Xóm B, xã YB, huyện BV, thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Bà Man Thị Th phải trả nợ cho bà Nguyễn Thị Ng tổng số tiền là: 100.000.000,đ (*Một trăm triệu đồng*). Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật được ban hành, kể từ ngày bà Nguyễn Thị Ng có đơn yêu cầu thi hành án bà Man Thị Th chưa thanh toán số tiền chậm trả cho bà Nguyễn Thị Ng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh được quy định theo khoản 2 điều 357 – BLDS năm 2015.

+ □n phí: Bà Ng, bà Th phải chịu 2.500.000,đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí DSST, bà Ng tự nguyện chịu phần đã nộp tạm ứng án phí là 1.750.000,đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), theo biên lai số 0007938,

ngày 01/8/2017 của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội, nay chuyển thành án phí. Bà Thảo phải chịu phần án phí là 750.000,đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*)

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

Thẩm phán

Lã Hùng Cường